

Phẩm 4: PHÂN BIỆT NĂM ẤM

*Phải dùng cam lồ diệt lửa mạnh  
Tiêu trừ gốc khổ của năm ấm  
Tuệ Ngài chiếu sáng như mặt trời  
Ba cõi quy phụng, con cũng vậy  
Phật, Đấng Năng Nhân, sức tuệ sâu  
Hiểu rõ, thông tuệ, trí thanh tịnh  
Theo điều hiểu biết mà chỉ nghĩa  
Chọn giáo pháp Phật tùy cơ nói  
Nên phân biệt nghe hiểu bài giảng  
Nay đây dẫn dắt theo chủ ý  
Phân biệt chỗ khởi gốc năm ấm  
Dẫn rộng nhiều nghĩa, khéo suy tư.*

Người tu hành phải phân biệt rõ nguồn gốc của năm ấm.

Sao gọi là hiểu rõ gốc của năm ấm? Ví như ở ngã tư đường, có xâu trên châu bị đánh rơi, có người thấy, trong lòng vui mừng muốn đến lượm. Người ấy mắt thấy xâu trên châu gọi là sắc ấm; ưa thích vừa ý gọi là thống ấm; vừa thấy mà biết xâu trên châu gọi là tưởng ấm; người ấy sinh tâm muốn lượm xâu trên châu gọi là hành ấm; phân biệt xâu trên châu là thức ấm. Năm ấm như vậy, như xâu trên châu một khi cùng vận hành, tạo ra bao nhiêu sự vận hành khác. Nếu từ tâm xuất hiện, như xâu trên châu, năm ấm cùng lúc cùng hưng khởi và tiêu diệt. Tất cả mọi người cũng giống như thế, khi mắt thấy sắc, năm ấm đều khởi; tai nghe tiếng; mũi ngửi mùi; lưỡi nếm vị; thân cảm thọ; tâm tưởng pháp cũng như vậy. Bốn ấm thuộc tâm, không phải sắc ấm. Như vậy là nguồn gốc của năm ấm riêng biệt.

Bài tụng rằng:

*Đấng đức vô cùng phân biệt nói  
Như Ngài đã giảng nghĩa trong kinh  
Kẻ tham dục mê chẳng thọ giáo  
Con nay thuận pháp giảng theo ngài.*

M

Phẩm 5: THÀNH HOẠI CỦA NĂM ẤM

*Kẻ minh trí không phiền Thế Tôn  
Điều thuận không ngừng, đạt mục đích  
Đã vượt cảnh giới, đến vô biên  
Đảnh lễ Thế Tôn, khen vô lượng.  
Lời giảng như mặt trời  
Chiếu đệ tử như thế  
Biết rõ cảnh trần lao  
Trừ sợ như hoa héo.  
Ngài thấy các khởi, diệt  
Rõ, năm ấm thành hoại  
Nên cúi đầu lễ Phật*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Nghe con giảng lời Ngài.*

Người tu hành nên biết sự biến đổi thành hoại của năm ấm. Sao gọi là nên biết sự thành hoại của năm ấm? Ví như khi con người sắp chết, vì sự bức bách cho mạng sống chấm dứt, nên trong thân, lần lượt có bốn trăm lẻ bốn thứ bệnh dần dần kéo đến, thấy nhiều mộng寐, toàn điềm quái đản, lòng khiến sợ hãi kinh hoàng.

Mộng thấy ong mật, quạ, chim khách, chim cắt, chim thừu đậu trên đỉnh đầu; thấy chúng đậu trên nhà vui chơi; thân choàng y phục xanh, vàng, trắng, đen, cỡi ngựa chững, rồi lại kêu lên: Than ôi!

Mộng thấy nằm gối trên con chó lớn, lại gối lên con khỉ, nằm ở trên đất. Mộng thấy cùng với người chết, kẻ đồ tể ăn chung một đồ đựng, cùng cỡi xe dạo chơi; hoặc dùng dầu mè và bơ, đề hồ, tự bôi trên thân rồi lại uống ăn nó, luôn luôn như thế. Thấy rấn quẩn quanh thân kéo lộn xuống nước.

Hoặc tự thấy thân vui mừng, nhảy nhót, vỗ đùi cười giỡn. Hoặc tự thấy mình trang sức rồi tự nằm trên giường, dùng tro bôi mình, rồi lại lấy ăn. Hoặc thấy kiến bò trên mình. Hoặc thấy ăn muối, chó, khỉ thấy đuổi theo cắn. Hoặc thấy phụ nữ trong làng cúng tế gia thần, thấy nhà ngã đổ, đền thờ các thần tan nát.

Mộng thấy lưỡi cày cày rụng râu tóc; hoặc có khi răng tự rụng xuống đất, lại mặc năm áo trắng. Hoặc thấy thân mình trần trụi mà đi, dùng dầu mè xoa thân, lăn lộn trong đất.

Mộng thấy mặc áo bằng da, cổ rách rưới. Mộng thấy người khác cỡi xe hư mục đến cửa rước đi. Hoặc thấy các hoa đẹp xông mùi thơm, thân thuộc dùng chúng để làm đẹp thân thể. Tổ tiên vì hiện nhan sắc xanh, đen, nên kêu trước bị bắt. Thường mộng như vậy, dạo chơi trong gò mả lượm râu chuối ngọc đẹp và thấy hoa sen đỏ rơi trên cổ, xô ngã xuống sông lớn bị nước cuốn trôi đi.

Mộng thấy lộn nhào xuống nước năm hồ, chín sông không đáy (*chẳng bám vào đâu được*). Hoặc thấy đi vào rừng rậm không có hoa quả mà còn bị gai gốc móc rách thân thể, bị các thứ ngói đá đè lên thân. Hoặc mộng thấy cây khô trụi không còn cành lá, đu lên trên ấy vui chơi một mình. Hoặc ở nơi miếu mạo tự nhảy múa. Hoặc thấy rừng cây, thích ở trong đó một mình, vui vẻ cười lớn, bẻ chặt cành khô bó lại ôm đi. Hoặc vào nhà tối chẳng có cửa ra vào. Lại leo lên trong hang núi cao chẳng biết đường ra. Lại thấy núi lở đá lên trên mình, khóc lóc kêu la thảm thiết. Hoặc thấy bầy voi đi đến giẫm đạp trên thân. Mộng thấy bụi đất dính khắp thân, đầu hoặc mặc áo rách đi giữa đồng hoang.

Mộng thấy cỡi cạp chạy rất nhanh. Hoặc cỡi lừa, chó đi về hướng Nam, vào trong gò mả thâu nhặt tro than, móng tóc. Tự thấy mình đội hoa khô đi vào núi lớn, Diêm vương thấy hỏi.

Bài tụng rằng:

*Ở đời ham vui thú,  
Lâm chung đến mới sợ  
Bị khốn trong bệnh tật  
Bức bách chẳng an ổn.  
Lo sâu đốt cháy tâm  
Thấy mộng lòng sợ hãi  
Như thấy người ác đuổi,  
Lo sợ cũng như vậy.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Người ấy biết rồi, ôm lòng sợ sệt, thân thể run rẩy, mạng sống sắp tàn, thấu rõ như vậy, chẳng ngờ gì nữa, điềm mộng của ta hôm nay từ xưa chưa từng có. Vì sợ nên lông trên da dựng ngược, bệnh càng nặng thêm, chấn động bất an. Ví như bầy voi mạnh cùng đến giẫm đạp lên cây chuối, bệnh chuyển nặng nằm mẹp trên giường, cũng giống như vậy. Cùng quẫn, chẳng còn cách nào khác là cầu thầy thuốc. Con cháu thân tộc thấy nguy khốn như thế, sai người mời thầy thuốc. Nơi chốn có thể sai người đi thì thân thể dơ bẩn, áo quần rách rưới, hoặc tóc, móng dài thượt, đội nón rách nát, chân mang guốc bằng gỗ bể, đi khắp khểnh, cỡi lên xe mục, sắc mặt đen thui, hai mắt lại xanh, thường dùng tay vuốt râu tóc; xe bò mà nó cỡi, hoặc xanh hoặc đen, lại có màu trắng, gấp rút kêu thầy, bồng bỏ lên xe.

Bài tụng rằng:

*Khi người đi xem chơi  
Chỉ vui không điều ích  
Buông lung theo sở dục  
Chưa từng nghĩ đến thuốc  
Thân vừa có bệnh tật  
Khốn khổ nằm mẹp giường  
Vậy sau mới mời thầy  
Muốn khiến trị lành bệnh.*

Khi ấy, thầy thuốc dùng ý quán xét biết người bệnh ắt chết. Vì sao? Vì thấy hiện tượng quái lạ này: Xem sắc phục, ngôn ngữ của người đến mời, thấy đội nón rách, tóc rối móng dài; lại nhằm ngày xấu, như ngày mồng bốn, ngày mồng sáu, ngày mười hai, ngày mười bốn. Vì đến vào những ngày này, nên thầy thuốc không vui, vì gặp lúc tinh tú mất đi giờ tốt, là những ngày cấm của Thần tiên, Tiên thánh. Vị thầy thuốc nghĩ: “Tuy là gặp điềm kiết hung của tinh tú quái lạ, nhưng có thể trị liệu được.” Vì sao? Vì tuy người có bệnh hơi thở thoi thóp, nhưng bốn mạng chưa dứt, tưởng nên chữa khỏi. Nếu đối với người bệnh chẳng thể chữa lành được thì nói với người ấy: Bất tất phải nhằm ngày tốt, theo sự kiết hung của tinh tú. Vì vậy người trí tuệ chẳng cần nhật lịch để chọn giờ tốt. Thần tiên thường nói, nên cầu phương tiện hoặc người bị bệnh phong hàn mà nặng chưa dứt, thẳng hoặc có hoạn tử thì có thể chữa trị được; dù cho mạng phải chết, vô phương cứu chữa, tuy vậy, phải đến cứu chữa còn hơn là không đến. Thầy thuốc nghĩ vậy rồi liền đứng dậy ra đi.

Bài tụng rằng:

*Ví như có hai người  
Đều khởi hành vào biển  
Người sang được bờ kia  
Kẻ biệt tăm trong ấy.  
Rơi vào biển bệnh tật  
Dụ ấy cũng như vậy  
Do chứng bệnh sai khác  
Mà kẻ sống, người chết.*

Khi ấy, vị thầy thuốc kia đã đến nhà người bệnh, thì có điềm xấu, liền nghe tiếng hung dữ: Chết rồi, thiêu đốt, nát tan, vĩnh biệt, lột bỏ, kéo ra, sợ chết lòi, đưa đi, đóng lại, nên để xem đã. Chẳng thể cứu chữa, cho là chết rồi. Phương Nam, cáo kêu, hoặc

nghe tiếng quạ, cú. Hoặc thấy trẻ nít lấy đất dồn lại, đứng trần lòi kéo tóc nhau, đập bể bình chầu và các đồ vật. Thấy những biến trạng này rồi, tới trước thăm hỏi bệnh nhân nằm liệt trên giường.

Bài tụng rằng:

*Thầy thuốc xem tướng của người bệnh  
Sợ sệt bàng hoàng, chẳng được yên  
Hoặc ngồi, hoặc đứng lại nằm mẹp  
Phiền muộn, nóng bức tợ đốt da.*

Thầy thuốc thấy như vậy liền nghĩ: “Như ta xem qua gốc ngọn các mạch thì chắc chắn chết, sắc diện hoảng hốt, mắt chớp, thân thể vàng úa, miệng chảy dãi, mắt lơ đờ, lỗ mũi hếch, vàng, sắc diện nhợt nhạt, chẳng nghe tiếng, mùi, môi khô, lưỡi thụt, dung mạo như đất, trăn mạch rối loạn, lông tóc dựng ngược, nắm tóc véo mũi đều chẳng hay biết, hơi thở chẳng đều, hoặc chậm, hoặc nhanh.”

Bài tụng rằng:

*Sắc diện thì biến đổi  
Tóc lông thì dựng đứng  
Xem xét như suy nghĩ  
Lưỡi cứng diềm xấu, hiện.  
Người bệnh có diềm ấy  
Mạng sống thoi thóp thoi  
Lửa tạt đã bao vây  
Như thiêu đốt cỏ khô.*

Lại có kinh khác nói về sự biến đổi của các diềm lạ khi người lâm chung: Dù có tắm rửa, lại như chẳng tắm; dù đốt các thứ hương tốt như hương thơm của hoa, hương thơm của rễ cây chiên-đàn, cây mật, các loại hương này mùi thơm rất tốt nhưng người bệnh nghe chúng như ngửi mùi thiêu đốt phân, tủy, mỡ, da, thịt, móng, lông, tóc, xương của người chết.

Lại như ngửi mùi rắn, chuột, chó, hồ ly, chim cắt, cú, tiếng của người bệnh biến đổi như tiếng ngói bể, tình trạng giống như nghẹt cổ, giọng nói hoặc như tiếng chim hạc, nhạn, khổng tước, trâu, bò, ngựa, hổ, chó sói, tiếng trống, tánh ý của người ấy thay đổi bất thường, hoặc hiện thân ngay thẳng mềm mại, hoặc thân thể khô cứng, biến đổi luôn luôn; hoặc nhẹ hoặc nặng, chẳng còn biết gì. Đối với các diềm quái lạ này, những người sắp chết, mỗi người gặp một số việc, không cần phải có đủ.

Bài tụng rằng:

*Thấy biết bao biến đổi,  
Các não đến bức thân  
Tâm chí luôn sợ hãi,  
Gặp nạn là như thế,  
Tánh người tội như vậy,  
Thân biến đổi nhiều thứ  
Giống như quả lau, trúc,  
Tự sinh, tự nhiên hoại.*

Nay theo sự học hỏi, cũng như sự nghe biết của ta thì những diềm quái lạ biến hiện ra khi người sắp chết là miệng chẳng biết vị, tai chẳng nghe tiếng, gân mạch co rút,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

hơi thở bất định, thân thể đau nhức, rên rỉ, huyết cạn, khí tàn, thân hình gầy yếu, gân cốt lộ ra. Hoặc thân bỗng nhiên phình ra, huyết mạch tăng lên, má, răng trệ xuống, đầu lắc, trông thấy thật đáng chán, cử động yếu ớt, đồng tử trong mắt đen hơn ngày thường, mắt chẳng nhìn thấy, tiểu tiện không thông, chân tay rã rời, các căn chẳng định; trong mắt, trong miệng hết thanh khí, hơi thở dồn dập, các điềm quái lạ biến đổi hiện ra như thế.

Bài tụng rằng:

*Bệnh tật khổ vô cùng  
Huyết mạch tinh khí cạn  
Như nước xói gốc cây  
Nên thường như nhổ gốc.*

Khi ấy, thầy thuốc nghĩ: “Có bệnh như thế này chắc chết, chẳng còn nghi ngờ gì nữa.” Ngày xưa các lương y sáng tác, kết tập sách thuốc, đối với các bệnh dứt trừ sự sợ hãi, có các vị thuốc tên là Trường nhĩ, Khôi chướng, Dưỡng ngôn, Trường dục, Cấp giáo, Đa nhiễm, Thiên hựu, Trường cái, Đại thủ, Thoái chuyển, Tiểu tụy, Đại bạch, Tối tôn, Lệ diện, Điều ngư, Kỳ bá, Y hồi, Biến thuốc... những vị thuốc ấy đều trị thân bệnh.

Bài tụng rằng:

*Với các loại như thế  
Pháp quý, Phạm chí, Tiên  
Cứu đúng có kết quả,  
Và vua lương y khác.  
Quyết định sự thành bại,  
Biết rộng vượt được nạn  
Thương dùng kinh cứu mạng,  
Như pháp Phạm chí tạo.*

Lại có loại thuốc chủ trị về tai mắt, tên là Nhân huyền, Động điều, Hòa đấu, Linh minh, Nguyệt thị, Anh tử, Khiếp tàng, Thiện giác, Điều ngư, Mục kim, Ngốc kiều, Lực thị, Lôi minh... những vị thuốc trên chủ trị tai mắt.

Bài tụng rằng:

*Những vị thuốc về mắt...  
Hòa chế được phân minh  
Trừ bệnh hết đui mù  
Như mặt trời trừ tối.*

Lại có loại thuốc về ghẻ chữa lành các mụn nhọt, ghẻ, tên là Pháp tài, Trĩ đệ, Đoan chánh, Từ ước, Hoàng kim, Ngôn đàm. Đó là các vị thuốc chữa trị về ghẻ.

Bài tụng rằng:

*Có loại chuyên trị liệu,  
Trăm thứ bệnh ghẻ lở  
Có thể trừ các bệnh  
Như dùng chân đạp đất.  
Cho nên xuất pháp tài,  
Tạo kinh sách cho đời  
Chính là trị ghẻ lở  
Khiến chúng là hoạn nạn.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Lại có thuốc cho trẻ con, tên các vị thuốc ấy là: Tôn-ca-diệp, Kỳ-vức, Phụng man, Tốc tật, đó là thuốc trị bệnh cho trẻ con.

Bài tụng rằng:

*Ví như có ghẻ đầu,  
Bỏ việc, trừ cao ngạo  
Nên sinh ở thế tục  
Thương xót trị trẻ con  
Tôn-ca-diệp các món...  
Làm lành dùng chánh pháp  
Thương nghĩ đám trẻ thơ  
Nên làm ra sách thuốc.*

Lại có thuốc về quỷ thần, tên là “Đái hoa, Bất sự hỏa.” Đó là những vị thuốc trừ diệt quỷ thần đến quấy nhiễu người.

Bài tụng rằng:

*Các sao chuyển vần quanh  
Đời người cũng như vậy  
Có kẻ chủ khủng bố  
Mà có nhiều nguy hại.  
Tạo lập kinh điển ấy  
Vì giải tai hoạn kia  
Như Phật dùng chánh pháp  
Trừ ngu khiến được sáng.*

Chánh là để cùng kết hợp các loại thuốc trên đây và để những loại phù phép, thuốc mê, bói toán, chú thuật, chẳng thể làm cho lành, khiến bệnh nhân khỏi chết.

Bài tụng rằng:

*Tạo tác tội ở đời  
Khổ sở ôm phiền não  
Bệnh đau loạn tâm chí  
Mạng dơ luôn bức xúc.  
Bị bệnh làm chìm đắm  
Thấy chết mới sợ hãi  
Thiên đế và các thần  
Chẳng cứu nổi, hướng ta!*

Thầy thuốc nghĩ: “Mạng sống kéo dài chưa dứt nên thoái thác tránh đi”, liền nói với mọi người:

–Nay, người bệnh này, nếu có đòi ăn thức ăn ngon thì phải chiều ý cho ăn, không được trái ý. Ta có việc gấp, xin cáo từ; xong việc sẽ trở lại.

Viện lý do này rồi liền ra đi.

Bài tụng rằng:

*Khi mạng sống sắp dứt  
Bị bệnh thật khốn đốn  
Lăn lộn với trần lao  
Tội đến chẳng tự biết.  
Điềm lạ tự nhiên khởi*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Bị các ám thiêu đốt  
Dù cầm nắm kim cương  
Cũng chẳng cứu được mạng.*

Khi ấy, nam, nữ, già, trẻ trong nhà có người bệnh nghe thầy thuốc nói, liền dẹp hết thuốc thang và các chú thuật. Toàn gia quyến thuộc, họ hàng cùng những người gần gũi quen biết đều đến vây quanh người bệnh, buồn rầu khóc lóc quán niệm nỗi thống khổ của bệnh. Ví như người đồ tể bắt heo trong bầy heo, đem ra sắp giết. Những con heo khác đều kinh hãi dồn lại, vểnh tai nghe tiếng, hoảng sợ nhìn chăm chăm. Ví như cọp dữ bắt bò, trong bầy bò, những con bò khác sợ hãi chạy mất, hoặc chạy lên núi hoặc chui vào hang, hoặc vào rừng cây, vọt nhảy kêu rống. Ví như ngư phủ bủa lưới bắt cá. Các con cá khác thấy sợ chạy tứ tán, lặn trốn vào bờ đá, hoặc dưới cỏ. Lại như con chim nhạn vào giữa bầy chim mà có con bị bắt thì các chim khác thấy vậy đều bay táo tác.

Người ấy cũng vậy, vô thường đến nơi, thân thể hư hoại, gia đình thân thuộc, nghĩ sắp biệt ly nên buồn đau dường ấy. Mạng sắp chấm dứt, sứ giả của Diêm vương tự nhiên đi đến, tới nơi thấy buộc trói, tên sắt bắn vào, lên thuyền sinh tử, bị tội dẫn dắt, liền muốn dắt đi. Gia đình vây quanh, xoa tóc buồn thương, mặt mắt lem luốc, khóc lóc thở than, nước mắt ràn rụa, cùng nói:

–Đau đớn thay! Tại sao bỏ nhau!

Đấm ngực, cào mặt, ca ngợi bao nhiêu đức hạnh của người bệnh, lòng luôn buồn rầu.

Bài tụng rằng:

*Người tật bệnh khốn khổ  
Nhiệt tiêu, thân lạnh cóng  
Người nhà đều tụ quanh  
Cất tiếng khóc thê, thảm.  
Tạo nghiệp rồi khổ vui  
Như ong chọn vị hoa  
Tâm liền nhận buồn bã  
Và buồn cả thân tộc.*

Người kia bệnh tật như vậy, trong thân phong đao khởi, khiến cho xương cốt chân tay người bệnh rã rời. Có gió làm đứt các chi tiết. Có gió làm chấn động gân mạch giãn ra. Có gió làm khiến phá vỡ xương tiêu tủy bệnh nhân. Có gió làm cho biến đổi sắc mặt, mắt, tai, mũi, miệng, yết hầu đều xanh; các lỗ chân lông đều bít lấp, phá hoại da dẻ trên thân. Lại có một thứ gió tên là Chỉ hiệp khiến cho thịt ở thân và đầu gối, lông mi, hông lưng, xương sống, bụng sụp xuống, ruột già, ruột non, gan, phổi, tim, tỳ và nội tạng đều ngừng hoạt động. Có gió tên là Toàn, khiến mỡ, huyết, cơ quan đại tiểu tiện sinh tạng, thực tạng đều chẳng lưu thông, lạnh, hoặc nóng đều khô. Có gió tên là Tiết gian khiến tay chân hoặc co rút, hoặc duỗi ra, rồi giơ tay chân ra muốn nắm bắt hư không. Ngồi đây bần thần, có lúc cười vu vơ, lại thở ra não ruột, các bộ phận cơ thể rã rời, gân giãn mạch trâm, tủy não tiêu hao, mắt chẳng thấy sắc, tai chẳng nghe tiếng, mũi chẳng biết mùi, miệng chẳng biết vị, thân lạnh khí dứt, không còn biết gì, dưới tim còn nóng, thần thức vẫn còn, nhưng người cứng đờ như gỗ, chẳng thể cử động.

Bài tụng rằng:

*Khi gió đao khởi lên,*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thân động nhiều chẳng an  
Các duyên đều kéo đến,  
Chẳng tự hay biết gì  
Thân gặp biết bao khổ,  
Mạng sống mới kết thúc.  
Ví như dây cung nỏ,  
Chùng, căng chẳng dùng được.*

Bấy giờ, tâm người ấy lẩn quẩn, bốn đại đều suy hoại, mạng yếu ớt đi, tuy tồn tại nhưng như đèn sắp tắt. Trong tâm người này có thân ý căn, lúc còn sống đã làm những việc thiện, ác, tâm liền nghĩ đến cội nguồn của các điều họa phúc, lành, dữ; đời này, đời sau đã và sẽ làm gì, tâm đều tự biết. Người làm điều thiện thì sắc diện khoan hòa, kẻ làm điều ác thì sắc diện chẳng vui. Người mà tâm vui, sắc diện tốt thì nên biết chắc chắn là đi về cõi thiện. Còn người sắc diện xấu, tâm niệm chẳng tốt thì sẽ bị đọa vào nẻo ác. Như có người già soi vào gương trong, tự thấy thân mình đầu bạc mặt nhăn, răng rụng ghẻ chốc, dơ bẩn đen xấu, da dòn, lưng còng, tuổi già run rẩy. Đã thấy như vậy lại tự xấu hổ, nhắm mắt ném gương, tự nhủ ta đã già rồi! Già suy dẫn đến, lòng ô m lo sầu, từ bỏ an ổn, đến với cùng cực. Kẻ chuyên làm ác, khi lâm chung đến, thấy hiện tượng ác, sầu thảm sợ sệt, tự khắc trách mình; ta sa nơi cõi ác chắc chắn vậy rồi. Cũng như người già soi gương thấy hình biết là già nua.

Bài tụng rằng:

*Vàng báu làm các thứ  
Đẹp xấu thành bất đồng  
Nếu có người làm ác  
Chìm đắm vào vực sâu  
Đã chìm rồi nổi lên  
Ngoái nhìn không chỗ tựa  
Như bị nước cuốn trôi  
Đến chết cũng như vậy.*

Người làm thiện thì có ba việc: Nhiếp thân, khẩu, ý tịnh tu các đức; lấy pháp làm tài sản, khi lâm chung, tâm luôn hoan hỷ, nhất định sinh Thiên. Ví như khách buôn đi xa kiếm sống, qua được đường hiểm, thâu nhiều tài lợi, trở về đến nhà, lòng vui vô cùng. Lại như nhà nông cày cấy được mùa, gió thuận mưa hòa, thu nhiều lúa thóc, chứa đầy kho lúa, lòng rất vui mừng. Như bệnh nặng được lành, trả hết nợ nần, trong lòng vui vẻ cũng lại như vậy. Như ong hút hoa cốt để làm mật, tích đức cũng vậy, lòng họ rất vui, nhất định sinh lên cõi trời.

Bài tụng rằng:

*Kẻ chánh sĩ có học  
Tích lũy hành chân pháp  
Để vượt các họa hoạn  
Tự đạt được mình đạo  
Ví như người nhàn nhã  
Lên núi cao nhìn xuống  
Người kia khi mạng chung  
Thấy đường thiện cũng thế.*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Bấy giờ, mạng đã tận, thân căn, thức diệt, liền thọ thân Trung ấm. Như cái cân tùy theo sự nhẹ hay nặng mà lên hoặc xuống, thiện ác cũng như vậy. Thần thức lia xác, thân trụ ở thân Trung ấm, năm ấm đều đầy đủ không thiếu ấm vào. Khi chết, năm ấm chẳng đến với thân Trung ấm nhưng năm ấm của thân Trung ấm cũng chẳng rời bỏ cội nguồn.

Ví như lấy cái ấn ấn xuống bùn, ấn chẳng dính bùn, bùn cũng chẳng rời ấn. Như trồng ngũ cốc, mầm sinh ra thân quả nhưng thân quả chẳng phải là gốc rễ mà cũng chẳng lia gốc rễ. Như vậy, tinh thần hồn phách của người chết chẳng cùng ở với năm ấm, nhưng chẳng lia gốc. Tùy theo sự gieo trồng mà gặt được quả báo. Người làm điều phước đức thì trụ ở thân Trung ấm thiện. Người chỉ làm việc ác thì ở thân Trung ấm tội lỗi, chỉ có đạo nhãn mới thấy mà thôi. Ở thân Trung ấm có ba loại thức ăn: Một là xúc chạm sự mềm mại, hai là tâm thức, ba là ý thức thức. Ở thân Trung ấm hoặc một ngày nhiều nhất là bảy ngày. Đến như cha mẹ cũng tùy theo hạnh nghiệp chính mà hoặc bị đọa vào ba đường ác, hay sinh nơi nhân gian, thiên thượng. Người làm việc ác nhiều, tại thân Trung ấm thấy lửa dữ khởi lên bao quanh thân hình, như lửa đồng hoang thiêu đốt cỏ cây, bụi bặm, phủ khắp thân, thấy các loài quạ, chim cắt, người ác, móng răng đều dài, mặt xấu xí, y phục rách rưới, trên đầu lửa cháy, ai nấy đều cầm đao gậy đánh đập, mâu đâm, kích chém, tâm luôn sợ sệt, muốn cầu cứu hộ, xa thấy rừng cây, đi vào trong ấy, lúc đó rừng cây liền mất. Năm ấm của thân Trung ấm đi vào rừng đao kiếm trong chốn địa ngục, người bị đọa vào địa ngục, thần thức thấy như thế.

Bài tụng rằng:

*Cuồng mê như voi say  
Làm trái Thánh pháp dạy  
Nhiễm ô như thấm nước  
Tâm mê loạn như thế.  
Thường tổn hại chánh đạo  
Buông tâm vào đường tà  
Người này gặp các khổ  
Mạng chung đọa địa ngục.*

Người làm ít việc ác thì thấy khói lửa bụi bặm vây quanh khắp thân mình và bị sư tử, hổ, báo, rắn hổ mang, voi rượt đuổi. Lại thấy kên to, nguồn suối, sông sâu, núi lở, khe lớn, tâm luôn sợ sệt, chạy vào trong đó. Khi ấy các thứ kia liền mất. Năm ấm của thân Trung ấm bị đọa vào súc sinh. Người thấy những hiện tượng như vậy thì biết là thọ thân súc sinh.

Bài tụng rằng:

*Theo si bỏ trí tuệ  
Hoặc mê đọa đường tối  
Ác khẩu nói lời thô  
Thích việc đánh đập người.  
Lại bị phạm tội ương  
Ưu làm việc bất thiện  
Người vô từ như vậy  
Sinh vào loài súc sinh.*

Nếu người tội nhẹ thì chung quanh bốn bên có sức nóng thổi lên, thân thể nung nấu, tự nhiên đói khát, xa thấy người đến đều cầm đao gậy, mâu kích cung tên, đứng

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

vây chung quanh. Trông thấy thành lớp, ý muốn vào trong, vừa móng ý ấy, thành liền biến mất, năm ấm của thân Trung ấm sinh vào loài quỷ đói, thấy những hiện tượng như vậy biết là bị đọa vào ngạ quỷ.

Bài tụng rằng:

*Ương ngạnh ưa gièm pha  
Xa giới, chẳng theo pháp  
Phạm cấm việc ô uế  
Tham lam ăn một mình.  
Đọa vào chốn máu mủ  
Đói khát phiền não đốt  
Nên biết đám người này  
Nhất định làm ngạ quỷ.*

Người tu đức lành thanh tịnh thì gió mát bốn phía đến, gió đó rất thơm, biết bao loại hương xông bao phủ khắp trên thân, các loại âm thanh, kỹ nhạc cùng hòa âm. Xem thấy vườn cảnh, rừng cảnh hoa quả đều tươi tốt, mới móng ý muốn vào, tức thời biến mất, tinh thần của năm ấm nơi thân Trung ấm tự nhiên sinh lên cõi trời Đao-lợi.

Bài tụng rằng:

*Theo pháp về Thánh đạo,  
Gieo nghiệp phước sinh Tiên  
Dùng kỹ nhạc tự vui  
Đạo trong vườn cây hoa.  
Chúng ngọc nữ đẹp đẽ  
Mắt sáng ngời, đoan chánh  
Thường xem, tâm ưa thích  
Ở trên đỉnh thái sơn.*

Người làm việc thiện hoặc ác không thuần nhất thì sẽ sinh vào loài người. Khi cha mẹ giao hợp, tinh huyết chẳng mất thì đứa con sẽ đầu thai. Cha mẹ cùng nghĩ về đức tốt ngang nhau thì bào thai suông sẻ, không có gì trở ngại, tâm luôn luôn vui vẻ, không nghĩ bậy thì được an ổn, không buồn bực, không có bệnh tật, có thể giữ lấy thai nhi. Nhưng chẳng được xem thường, cũng không làm việc ngang ngược, làm theo chánh pháp chẳng bị nhiễm ô, tức là dứt bỏ tất cả trần cấu, tội lỗi. Còn tinh huyết chẳng trong cũng chẳng đục, vừa phải, chẳng mạnh cũng chẳng hư, cũng không đỏ đen, chẳng bị phong hàn, các độc xen lộn, chẳng lẫn với nước tiểu, thì thần thức của kẻ sắp sinh hưởng đến, tâm tự nghĩ. Nếu ta là nam thì chẳng cùng tương hợp với người nữ, ta muốn cùng tương thông thì khởi tâm sân giận. Kẻ nam tử oán giận kia, ý chí mềm yếu, nghĩ đến người nữ thì vừa giận, vừa vui, liền chê người nam, muốn đến người nữ. Nên khi tinh của người cha vọt ra thì thần thức vào của kẻ ấy vui, mừng, gọi là cho ta.

Bấy giờ, năm ấm của thân trung ấm liền biến mất, bèn nhập vào tinh huyết cha mẹ hợp lại thành bào thai. Đã ở trong bào thai thì vui vẻ bội phần, cái chẳng phải là năm ấm của thân Trung ấm, cũng chẳng lìa nó, thì khi vào bào thai gọi là sắc ấm, khi hoan hỷ là thống lạc ấm, khi nghĩ đến tinh huyết là tưởng ấm, do các duyên tội phước sẵn có được vào bào thai là hành ấm, thần thức ở trong bào thai tức là thức ấm. Hòa hợp như vậy gọi là năm ấm.

Khi tìm đến thai liền được hai căn: Ý căn và thân căn.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Tuần đầu ở trong thai chẳng tăng giảm gì.  
Tuần thứ hai thai mới biến chuyển chút ít giống như váng sữa mỏng.  
Đến tuần thứ ba tương tự như kem.  
Tuần thứ tư ngưng đọng lại như bơ.  
Đến tuần thứ năm bào thai biến đổi giống như váng sữa.  
Tuần thứ sáu biến thành cục thịt nhỏ.  
Tuần thứ bảy chuyển thành như cục thịt lớn.  
Qua tuần thứ tám, nó cứng như đất.  
Tuần thứ chín biến thành năm khối u, hai cùi chỏ, hai đùi vế và cổ tử trong đó mọc ra.

Đến tuần thứ mười, lại có năm khối u, đó là hai tay, hai chân và đầu.  
Tuần thứ mười một, tiếp tục sinh hai mươi bốn khối u, ngón tay, ngón chân, mắt, tai, mũi, miệng từ đây phát sinh.  
Tuần thứ mười hai, tương bào thai lần lần hình thành.  
Tuần thứ mười ba, hiện tương bụng.  
Tuần thứ mười bốn sinh gan, phổi, tim và tỳ, thận.  
Tuần thứ mười lăm thì sinh ruột già.  
Tuần thứ mười sáu thì có ruột non.  
Tuần thứ mười bảy thì có dạ dày.  
Tuần thứ mười tám thì khởi hai chổ sinh tạng và thực tạng.  
Tuần thứ mười chín, sinh xương đùi vế và xương chân, bàn tay, bàn chân, cánh tay, các bộ phận của chân tay đã liền nhau.

Tuần thứ hai mươi, sinh hình dáng hậu môn, lỗ rún, khuôn mặt.  
Tuần thứ hai mươi mốt, xương cộ của các bộ phận theo đó sinh ra; hai xương ở sọ đầu, ba mươi hai răng ở miệng, bảy xương ở cổ, hai xương ở đùi vế, hai xương khuỷu tay, bốn xương cánh tay, mười hai xương ở bụng, mười tám xương ở lưng, hai xương cổ tay, bốn xương đầu gối, bốn mươi xương ở chân, một trăm lẻ tám xương nhỏ dính với thịt, trong đó, mười tám xương ở hai bên hông, hai xương ở trên mi. Như vậy, xương trong thân thể gồm có ba trăm, chúng dính liền nhau, mềm như trái bầu mới ra.

Tuần thứ hai mươi hai, xương cứng dần như trái bầu chưa già.

Tuần thứ hai mươi ba, xương chuyển thành cứng như hồ đào. Ba trăm xương này đều nối liền nhau: Xương chân nối xương chân, xương đầu gối dính xương đầu gối, xương mắt cá dính với xương mắt cá, xương đùi vế dính với xương đùi vế, xương hông dính với xương hông, xương sống dính với xương sống, xương ngực dính với xương ngực, xương hông dính với xương hông, xương vai dính với xương vai; các xương cổ, mặt, cánh tay, cổ tay, chân lần lượt nối dính liền nhau. Các xương kết tụ như vậy giống như huyền hóa. Lại như đồn xương làm bờ tường, gân bó lại, máu chảy quanh, da thịt bít lấp bên trong, lớp da mỏng phủ lên. Do cái nhân là tội hay phước mà gặt hái cái quả như thế, nó không có tư tưởng, nương theo cái gốc tâm của nó theo phong đại đất dẫn mà cử động.

Bài tụng rằng:

*Thân do xương đồn lại,  
Theo tâm thả buông lung  
Thân hiện tại qua nhanh,  
Giống như kéo dắt chạy*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Hành nghiệp tạo đời trước,  
Pháp thiện, ác hưng khởi  
Ví như người đi đường,  
Bằng phẳng hoặc gai gổc.*

Tuần thứ hai mươi bốn, sinh bảy trăm dây gân dính liền với thân.  
Tuần thứ hai mươi lăm, sinh bảy ngàn mạch huyệt còn chưa đủ.  
Tuần thứ hai mươi sáu, tất cả các mạch đều hình thành đầy đủ nhiều như rễ cây hoa sen.

Tuần thứ hai mươi bảy, ba trăm sáu mươi ba dây gân đều hình thành.  
Tuần thứ hai mươi tám, thịt bắt đầu sinh.  
Tuần thứ hai mươi chín, thịt dày dần.  
Tuần thứ ba mươi mới có da.  
Tuần thứ ba mươi một, da trở nên dày và cứng.  
Tuần thứ ba mươi hai, lớp da hình thành.  
Tuần thứ ba mươi ba, tai, mũi, môi, ngón tay, đầu gối, các chi tiết hình thành.  
Tuần thứ ba mươi bốn, sinh chín mươi chín vạn lỗ chân lông, tóc mà vẫn chưa xong.

Tuần thứ ba mươi lăm, lỗ chân lông mới đầy đủ.  
Tuần thứ ba mươi sáu, móng hình thành.  
Tuần thứ ba mươi bảy, trong bụng mẹ biết bao nhiêu thứ gió nổi dậy: Có gió mở tai, mắt, mũi, miệng đứa bé. Có gió nổi lên nhuộm tóc, lông, hoặc đẹp đẽ hoặc xấu xí. Lại có gió nổi lên hình thành hình sắc của thân thể, hoặc là trắng, đỏ, đen, có đẹp có xấu, đều do hành nghiệp đời trước. Trong bảy ngày này, sinh thứ gió lạnh, nóng làm thông đường đại, tiểu tiện.

Bài tụng rằng:

*Trong thân gân buộc lại  
Huyết, các mạch hình thành  
Chứa đầy đồ bất tịnh  
Nước rửa các lỗ rỉ.  
Tâm hư dối, khiến vậy  
Dối trá mà hợp thành  
Cơ quan như người gỗ  
Nhưng cầu thật khó được.*

Tuần thứ ba mươi tám, ở trong thai mẹ tùy theo hạnh nghiệp sẵn có, tự nhiên gió nổi lên. Hành nghiệp đời trước thiện thì có gió thơm, có thể làm cho thân ý điều hòa, không khuyết tật, gân xương ngay ngắn, khiến thân hình đẹp đẽ, ai cũng thương kính. Hành nghiệp sẵn có là ác thì nổi lên gió thối, khiến thân bất an, chẳng thể vừa ý, thối gân cốt làm cho cong gù, không đẹp đẽ, chẳng ra vẻ đàn ông, người thấy chẳng ưa. Đó là ba mươi tám tuần – chín tháng thiếu bốn ngày, thân thể gân cốt của đứa trẻ thành một con người.

Bài tụng rằng:

*Ở bụng mẹ chín tháng  
Thì hình thể đầy đủ  
Gân xương đều hình thành  
Đầy đủ chẳng thiếu gì.*

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Trong bụng dần tự thành  
Chút xíu rồi thành lớn  
Cho đến khi đủ đầy  
Như trăng vào ngày rằm.*

Thân thể đứa trẻ có hai phần: Một phần của cha, một phần của mẹ. Các thứ tóc, lông, má, mắt, lưỡi, yết hầu, tim gan, đui vế, thận, ruột, máu, thứ mềm mại của thân thể từ mẹ. Còn móng, gân, xương, răng, tủy, não, mạch, các thứ cứng thì từ cha.

Bài tụng rằng:

*Thân người nối liền nhau  
Đều do cha mẹ sinh  
Có biết bao bộ phận  
Nhân duyên hóa lập thành.  
Nương vào nên thân sắc  
Tất phải bị suy hao  
Nhiều vật đóng thành xe  
Thân thể cũng như vậy.  
Làm tên có hai việc  
Lập thân giống như thế  
Do nương vào cha mẹ  
Sau đó mới sinh ra.*

Đứa bé ở trong bụng mẹ, ở dưới sinh tạng, trên thực tạng. Bé trai thì lưng ở ngoài mặt hướng vào trong, ở hông bên trái. Bé gái thì quay lưng vào mẹ và mặt hướng ra ngoài, ở hông bên phải, chỗ hơi thổi khổ đau, dơ ướt bất tịnh, tất cả gân cốt co rút, không duỗi ra được, ở gợn trong cái bọc da nơi bụng dây nhợ buộc ràng, chỗ chứa máu huyết bồi lấm bực bách. Cứ nương ở nơi phần tiểu dơ bẩn như vậy tới chín tháng thiếu bốn ngày. Nếu đời trước có làm việc thiện thì vào ngày đầu, ngày kế nghĩ rằng: Ta ở tại cung điện cũng như trên trời. Còn kẻ làm ác thì cho là ở địa ngục Nê-lê thế gian, đến ngày thứ ba thì buồn rầu chẳng vui, đến ngày thứ tư thì bụng người mẹ nổi gió, hoặc phía trên, hoặc phía dưới, làm chuyển đổi thân hình đứa bé, khiến quay ngược đầu hướng ra cửa mình. Kẻ có đức thì nghĩ rằng: Ta nhảy vào trong ao nước tắm vui chơi như rơi vào chốn hoa thơm ở rừng sâu vậy. Còn kẻ vô phước thì tự nghĩ ta từ trên núi rơi vào trong hầm xí dơ bẩn bên bờ cây, hoặc như trên lưỡi gai chốn địa ngục, trong tảng đá giữa đồng trống, trong chốn kiếm kích, sầu lo chẳng vui. Quả báo của việc thiện, ác chẳng đồng như vậy.

Bài tụng rằng:

*Như rơi vào lửa cháy  
Khói mù bao chung quanh  
Quả buông lung đã đến  
Như ở trong nước sôi.  
Nguyên do của khổ, lạc  
Đều do tội, phước thành  
Việc làm khi còn sống  
Thọ thân đều như vậy.*

Thân đứa bé đã hướng đến cửa mình, lại khi sinh ra, bị gió bên ngoài thổi. Người

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

mẹ dùng tay thấm nước nóng rửa thì đau đớn bức bách như là bị bệnh ghê, vì thế khổ não sợ chết, liền khởi nghi hoặc, cho nên mê muội chẳng biết từ đâu đến đây. Vừa sinh ra đời, nơi máu huyết dính hôi, loài quỷ mị xúm đến vây quanh. Trong chỗ gian tà, loài phi thi xúc chạm, loài độc hại, quỷ điên đều rình rập xâm phạm. Như ở ngã tư đường, làm rơi một cục thịt, các loài quạ, diều, cắt, sói đều đến tranh giành, các loài yêu quỷ tà vạy muốn được đưa bé, bao vây chung quanh, cũng giống như thế. Người đời trước làm thiện thì đám tà vạy chẳng dễ xâm phạm được. Nếu đời trước làm ác thì đám tà vạy liền chụp lấy. Khi đưa bé mới sinh, nhờ vào sữa mẹ mà sống, dần dần lớn lên nhờ ăn uống mà tồn tại.

Bài tụng rằng:

*Khi ở trong bào thai  
Gặp biết bao khổ não  
Đã sinh, được làm người  
Khổ ấy gấp trăm ngàn.  
Các căn đã thành tựu  
Vì thân vốn mong manh  
Có sinh phải già chết  
Quả thật rất hư dối.*

Đứa bé khi đã trưởng thành, làm lụng nuôi thân. Vừa thu hoạch lúa thóc thì thân thể tức thời sinh ra tám mươi loài trùng:

Hai loài ở chân tóc: Một tên là Điềm, hai tên là Trọng điềm.

Ba loài ở trên đầu tên là Kiên cố, Thương tổn, Hủy hại.

Một loài ở não, hai loài ở ngoài não: Một tên là Triết vị, hai là Hao nhiều, ba tên là Cối loạn.

Hai loài ở trên trán: Một tên là Ty hạ, hai tên là Hủ hủ.

Hai loài ở mắt: Một tên là Thiệt điềm, hai tên là Trọng điềm.

Hai loài ở tai: Một tên là Thức vị, hai tên là Hiện vị anh.

Hai loài ở nhĩ căn: Một tên là Xích, hai tên là Phục xích.

Hai loài ở mũi: Một tên là Phì, hai tên là Phục phì.

Hai loài ở trong miệng: Một tên là Diêu, hai tên là Động diêu.

Hai loài trong răng: Một tên là Ác tộ, hai tên là Hung bạo.

Ba loài ở chân răng tên là Suyển tức, Hư chỉ, Tốt diệt.

Một loài ở lưỡi tên là Cam mỹ.

Một loài ở căn lưỡi tên là Nhu nhuyến.

Một loài ở lợi tên là Lai vãng.

Một loài ở yết hầu tên là Đạm hầu.

Hai loài ở đồng tử: Một là Thùy, hai là Phục thùy.

Một loài ở cánh tay tên là Trụ lập.

Một loài ở tay tên là Châu triền.

Hai loài ở ngực: Một tên là Ngạch Khanh, hai tên là Quảng phố.

Một loài ở tim tên là Bang báo.

Một loài ở vú tên là Chúng hiện.

Một loài ở rốn tên là Vi nhiều.

Hai loài ở hông: Một tên là Nguyệt, hai tên là Nguyệt diện.

Hai loài ở xương sống: Một tên là Nguyệt hành, hai tên là Nguyệt mạo.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Một loài ở giữa lưng và ngực tên là An phong.  
Một loài ở trong da tên là Hồ trảo.  
Hai loài ở thịt: Một tên là Tiêu lự, hai tên là Thiêu thọ.  
Bốn loài ở xương là Thâm độc, Tập độc, Tê cốt, Tạt độc.  
Năm loài ở tủy tên là: Sát hại, Vô sát, Phá hoại, Ly hài, Bạch cốt.  
Hai loài ở ruột già: Một tên là Khương lang, hai tên là Khương lang huê.  
Hai loài ở ruột non: Một tên là Nhi tử, hai tên là Phục tử.  
Một loài ở gan tên là Ngân tử.  
Một loài ở sinh tạng tên là Bí thu.  
Một loài ở thực tạng tên là Thái tức.  
Một loài ở đường tiêu hóa tên là Trọng thân.  
Ba loài ở trong phân tên là Cân mục, Kiết mục, Biên phát.  
Hai loài ở xương cụt: Một tên là Lưu hạ, hai tên là Trọng lưu.  
Năm loài ở nước bọt tên là: Tông tánh, Ác tặc, Ngọa mị, Bất giáo, Hộ trấp.  
Một loài ở đùi vế tên là Qua trưởng.  
Một loài ở đầu gối tên là Hiện thượng.  
Một loài ở mắt cá tên là Châm huê.  
Một loài ở chân tên là Tiêu nhiên.  
Một loài ở lòng bàn chân tên là Thực bì.  
Đó là tám mươi loài trùng ở nơi thân người, ngày đêm gặm nhấm thân thể.  
Bài tụng rằng:

*Từ đầu tóc xuống tới chân  
Trong khắp thân trùng ăn người  
Nghĩ kỹ nó là cấu ứ  
Ví dụ sánh như nước dơ.  
Từ mình sinh lại hại mình  
Như đao oán làm hại người  
Thường đến ăn mòn thân thể  
Như dòng nước xói hai bờ.*

Trong thân người, do gió, gây bệnh có một trăm lẻ một chứng; hàn, nhiệt cộng lại mỗi loại có một trăm lẻ một. Gồm chung lại có bốn trăm lẻ bốn chứng bệnh ở trong thân người. Như gỗ sinh lửa, lại tự đốt cháy, bệnh cũng như vậy, vốn do thân sinh lại làm nguy thân. Và trong, ngoài thân, tám mươi loài trùng, quấy động thân thể, khiến người bất an, huống gì lại thêm những khổ não bên ngoài nữa. Nghĩ thân như vậy, thường khởi sầu lo. Nhưng kẻ phàm phu, tự cho an ổn, chẳng nghe chẳng hiểu. Vì sao? Vì chẳng thấy sự thật.

Bài tụng rằng:

*Tóc lông, các móng, răng  
Tim, thịt cùng da xương  
Tinh huyết, hàn, nhiệt sinh  
Tủy, não, mỡ sinh, thực  
Nước mắt cùng mũi, dãi  
Đại tiểu tiện thường chảy  
Thật cực kỳ bất tịnh  
Người ngu cho là quý.*



## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Nghĩ về thân người, bao phủ bằng một lớp da mỏng, như đồn các cây táo, cây gai lại bọc một lớp rất mỏng; vì được che lại nên con người chẳng biết. Giả sử lột hết lớp da ra như khối thịt bất động thì cái gì có thể gọi là thân người. Các đốt xương chống đỡ nhau như xích sắt nối liền. Xem xét kỹ như vậy còn chẳng đủ để nhàm chán, huống là gần gũi để nhìn ngắm ư?

Khi ấy, dùng kệ mà than:

*Nghĩ vốn là dơ uest  
Ví như cây vừa thối  
Chẳng khác các trần cấu  
Trùng trong thân cũng vậy.  
Như tô vẽ tranh đẹp  
Rốt cuộc sẽ hư hại  
Sự thật thấy vốn không  
Đâu đáng để gần gũi.*

Người đời đã tạo ra điều họa phúc, có kẻ chưa hết tuổi thọ đã chết yểu. Ví như thợ đồ gốm, làm các đồ bằng đất nung, có cái mới làm thì bị bể, có cái khi muốn sửa lại để nung bị bể, hoặc có cái bị bể trên lò nung, có cái bị bể khi đưa xuống, có cái để xuống đất bị bể, có cái va chạm bị bể, có cái dòn quá bị bể, có cái bể trong lò, có cái nung chín bị bể, có các bị bể khi di chuyển, có cái sử dụng bị bể, dù không sử dụng lâu ngày cũng bể.

Con người cũng vậy, có kẻ vừa mới khởi ý đi đầu thai, nhưng chưa đi đã chết. Hoặc có kẻ hai căn tại thai mới như kem, có kẻ như bơ, như miếng thịt, cục thịt, đầy đủ sáu tình, hoặc chưa đầy đủ mà đã chết. Hoặc có kẻ khi sắp sinh, hoặc vừa mới sinh một ngày, trăm ngày, một tuổi, mười tuổi, trưởng thành thì chết. Hoặc có kẻ hai mươi, ba mươi, bốn mươi, năm mươi tuổi thì chết; từ một tuổi cho đến trăm tuổi mới chết, tuy trường thọ nhưng rồi cũng chết. Năm ấm như vậy vốn là không, lần lượt nương nhau, khoảnh khắc có, rồi khoảnh khắc mất, cát chân lên, hạ chân xuống đều là vô thường. Người ngu si chẳng nghe, chẳng biết, ngược lại cho là có thân. Từ trẻ cho đến già đều cho là ngã sở, bảo là thuần chất, chẳng biết luôn biến đổi vô thường. Người tu hành nên tư duy quán xét điều ấy. Từ như thế đến như thế, không như thế thì không có gì.

Thế nào gọi là từ như thế đến như thế?

Do hành nghiệp gốc đã tạo ra họa, phúc cho nên đến khi chết ở tại thân Trung ấm, rồi đến thân thức ở trong bào thai, hình trạng như váng sữa mỏng, cục thịt, khúc thịt dần dần đến thịt cứng, rồi có sáu căn, sáu căn đầy đủ thì sinh ra. Từ thân trẻ thơ đến trung niên, cho tới già bệnh, rồi lại trở về cõi chết. Năm ấm ấy cứ xoay vần trong sinh tử, mãi mãi như dòng sông không ngừng nghỉ, tất cả đều không, giống như huyền hóa. Cứ đảo lộ như vậy cho đến già, bệnh, chết. Ví như có thành lớn, cửa phía tây phát hỏa, từ đó tuần tự thiêu đốt cho đến cửa phía Đông đều thành tro tàn, bảo là lửa nơi cửa Đông chẳng phải là lửa lúc phát khởi. Nhưng sự thiêu cháy đó chẳng lia ngọn lửa gốc. Con người cũng vậy, do nhân duyên gốc rồi tùy theo đó mà có họa, phúc. Nên quán xét thế này, do như vậy mới có như vậy.

Thế nào gọi là không như vậy thì không có?

Không có họa hay phước và các trần lao khác thì chẳng về cõi chết, đã không chết thì không có thân Trung ấm, nếu không có thân Trung ấm thì do đâu có sinh. Đã không có sinh thì già, bệnh, chết do đâu mà có. Nghĩ về gốc ngọn của dòng sinh tử như thế,

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

người tu hành nên quán về chỗ phát xuất, sự hình thành và tiêu hoại của năm ấm.

Bài tụng rằng:

*Biết rõ nghĩa trí tuệ  
Tâm tịnh như trăng tròn  
Giữ chí cho chuyên nhất  
Thương yêu người ba cõi...  
Như hoa sen trong nước  
Mọc lên đẹp mềm mại  
Miệng nói ra lời nói  
Người nghe được vui mừng.  
Diễn rõ gốc phát khởi  
Hiểu rồi dứt hết sạch  
Đạt năng nhân rốt ráo  
Vì thương xót chúng sinh.  
Nên ta từ kinh Phật  
Lược chọn mà chép ra  
Do giảng thuyết Phật pháp  
Nên tạo kinh tu hành.*

